

# ĐÌNH TỰ LIỆT

## - DI TÍCH THỜ THẦN BẢO NINH VƯƠNG

NGUYỄN THỊ DUNG\*

**Tóm tắt:** Tương truyền, Bảo Ninh Vương là thủy thần, học trò của danh nho Chu Văn An, do có công cứu dân quanh khu vực Linh Đàm khỏi nạn hạn hán nên Thần đã được dân quanh khu vực này thờ để tưởng nhớ công ơn. Trải qua thời gian, tín ngưỡng thờ thần Bảo Ninh Vương được duy trì từ đó đến nay và trở thành một phần quan trọng trong đời sống của người dân ở khu vực này. Những sinh hoạt tín ngưỡng gắn liền với việc thờ Thần hiện nay vẫn còn diễn ra một cách sống động gắn liền với nhiều địa danh, di tích thờ cúng như: đầm Lân Đàm, đầm Mực, mộ, Trường học Cung Hoàng, đặc biệt là miếu và đình. Trong số này, phải kể đến đình Tự Liệt. Bài viết giới thiệu truyền thuyết thần Bảo Ninh Vương ở làng Tự Liệt, giới thiệu về đình Tự Liệt và việc thờ cúng Thần tại đây. Nội dung bài viết sẽ góp phần làm rõ một lát cắt của tín ngưỡng thờ thần Bảo Ninh Vương trong đời sống văn hóa của người dân Hà Nội hiện nay.

**Từ khóa:** đình Tự Liệt, di tích, tín ngưỡng, thần Bảo Ninh Vương.

**Abstract:** According to legend, Bao Ninh Vuong was a water god and a student of the renowned Confucian scholar Chu Van An. He is credited with bringing rain to save the people around the Linh Dam area from drought, and thus, he was worshiped by the local people to commemorate his merits. Over time, the belief in worshipping Bao Ninh Vuong has been maintained by the people to this day and has become an important part of their lives. The religious activities associated with the worship of this god are still vividly taking place, connected with many places and monuments of worship, such as Lan Dam Lagoon, Muc Lagoon, his tomb, Cung Hoang school, and especially temples and communal houses. Among these, the Tuu Liet communal house is particularly noteworthy. This article introduces the legend of Bao Ninh Vuong in Tuu Liet village, the Tuu Liet communal house, and the worship of this god in the village. The content of the article will contribute to clarifying a part of the belief in worshipping Bao Ninh Vuong in the cultural life of the people of Hanoi today.

**Keywords:** Tuu Liet communal house, monument, faith, god Bao Ninh Vuong.

### 1. Dẫn nhập

Thần Bảo Ninh Vương là thủy thần, hiện được thờ ở một số đình, miếu thuộc huyện Thanh Trì và quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Trong dân gian, Thần được biết đến với nguồn gốc là con vua Thủy Tề, vốn thông minh, hiếu học, đã hóa thân thành người xin theo học thầy Chu Văn An. Không chỉ được biết đến từ sử sách gắn với truyền thuyết về người học trò đặc biệt của Chu Văn An, mà nhắc đến thần, dân gian biết nhiều hơn cả là về một thủy thần đã có công làm mưa, cứu dân thoát khỏi hạn hán, rồi vì thế mà bị trời phạt tội bắt phải chết. Theo truyền thuyết, sau khi thần bị sét đánh chết, xác nổi lên trên mặt hồ Linh Đàm là thân một con thường luồng,

nhân dân quanh vùng đã vớt xác thường luồng ấy mà chôn cất tại cái gò đất cao (gò đất ấy bây giờ là mộ Thần ở cầu Bươu, huyện Thanh Trì), rồi lập miếu để thờ (miếu ấy nay là miếu Gàn, thuộc phố Bằng Liệt, phường Hoàng Mai). Truyền thuyết cũng kể rằng, theo mực thần vẩy bút lông lên trời, mực vung ra đến đâu thì mưa đến đó, mưa cả một vùng rộng lớn, đồng ruộng ngập nước, lúa màu được cứu sống, nhờ đó mà dân các vùng được nước mưa thoát khỏi mất mùa, từ đó, nhớ ơn Thần mà nhân dân đã lập đình miếu để thờ.

Đình Tự Liệt và việc thờ thần ở Tự Liệt chính là một phần trong diện mạo của tín ngưỡng thờ thần Bảo Ninh Vương ở Hà Nội. Theo chỉ dẫn từ các tài

liệu, bằng phương pháp sưu tầm, điền dã, quan sát, tham dự các thực hành thờ cúng Thần tại các địa danh cụ thể gồm các phố: Linh Đường, Bằng Liệt, Tứ Kỳ, Pháp Vân (thuộc phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai); phố Đại Từ (thuộc phường Đại Kim, quận Hoàng Mai); làng Hữu Lê (xã Hữu Hòa, huyện Thanh Trì) và Tựu Liệt (xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì), chúng tôi đã có một cái nhìn khá toàn diện về tín ngưỡng thờ thần Bảo Ninh Vương của nhân dân ở những nơi này.

## 2. Thần Bảo Ninh Vương trong tâm thức người dân Tựu Liệt

Trước khi trình bày các nội dung giới thiệu về đình Tựu Liệt và việc thờ thần tại đình này, chúng tôi cho rằng việc khắc họa chân dung vị thần được thờ tại đây là quan trọng. Phần này sẽ làm rõ trong tâm thức người dân Tựu Liệt vị thần được thờ ở đình của làng là ai, có vị thế như thế nào.

Hiện nay, theo các tài liệu thì tích về thần Bảo Ninh Vương được nhắc đến sớm nhất là ở sách *Lĩnh Nam chích quái* với ghi chép về một thần với tên gọi là: “Thần Chằm Lân Đàm”, là thần rồng đã hút mực từ nghiên phun lên trời làm mưa. Theo sách này, thần đã được triều đình phong kiến phong là Trung đẳng thần. Theo *Đại Việt sử ký toàn thư* và truyền thuyết thì thần xuất hiện vào cùng thời gian thầy Chu mở trường dạy học ở thôn Cung Hoàng trên đất Thanh Liệt khi thầy Chu đã từ quan (tức khoảng TK XII-XIV). Tên Bảo Ninh Vương được ghi trong sách *Đại Nam nhất thống chí* cũng là tên gọi mà người dân bây giờ dùng để nhắc đến thần “Thượng đẳng thần Bảo Ninh Vương”. Nay nhân dân còn nhắc đến thần với tôn danh là: Thánh Bảo Ninh Vương.

Đến Tựu Liệt, hỏi người dân ở đây thì ai cũng biết đình làng Tựu Liệt thờ thủy thần, học trò của Chu Văn An và kể được những chuyện về thủy thần được thờ tại đình của làng mình, theo họ đó là câu chuyện được “các cụ ngày trước kể như thế”. Lời kể của người dân ở đây về nguồn gốc, hóa thân của thần cũng tương đồng với truyền thuyết được lưu truyền ở các nơi khác. Nói chung nội dung thông tin về thần theo lời kể của người dân ở Tựu Liệt tương đồng với thông tin tại đình Tựu Liệt, theo đó tích về thần Bảo Ninh Vương có thể tóm lược như sau:

Thần tích kể rằng, vào thời nhà Trần, nhà nho danh tiếng là Chu Văn An, sau khi dâng thất trăm sớ lên vua để trừ lộng quan không được, liền chán nản

mà từ quan về quê mở trường dạy học (quê nhà Chu Văn An nay là thôn Cung Hoàng thuộc huyện Thanh Trì, Hà Nội). Học trò theo thầy học rất đông, trong đó có nhiều học trò rất ưu tú đã được ghi trong sử sách. Trong số những học trò ưu tú ấy, có một người học trò đặc biệt, không phải là người mà là thần, là con vua Thủy Tề, nhà ở dưới đầm Linh Đàm, hàng ngày đã từ đầm hiện hình thành một chàng thư sinh tuấn tú lên học chữ. Thầy Chu Văn An biết học trò ấy là thần vì nhìn thấy trên đầu vương bèo tấm. Năm ấy, trời làm hạn hán, ruộng đồng khô nê, lúa chết, nhân dân quanh vùng vô cùng lo lắng. Thấy vậy, sau buổi học, thầy Chu Văn An đã gọi các học trò ở lại và ngỏ ý hỏi về cách giúp dân thoát cảnh hạn hán. Nghe lời thầy, học trò thủy thần đã nhận giúp nhân dân. Thần đã mài mực, dùng bút lông chấm mực rồi vẩy lên trời thì ngay sau đó có sấm chớp ầm ầm, mây đen kéo đến, rồi mưa đổ xuống, nước ngập cánh đồng, thế là lúa của cả vùng được cứu sống. Sáng hôm sau, nhân dân thấy trên mặt hồ Linh Đàm nổi lên xác một con thuồng luồng. Nghe thấy thế, thầy Chu Văn An vô cùng xót thương, đã cùng nhân dân vớt lên và chôn cất ở cái gò đất cao và lập miếu thờ. Nhân dân 7 làng xung quanh khu vực thần hóa, trong đó có làng Tựu Liệt đã thờ thần từ đó để tưởng nhớ công ơn của ngài.

Với người dân Tựu Liệt, thần Bảo Ninh Vương rất linh thiêng, tương truyền, sau khi hóa, thần đã nhiều lần linh ứng trước lời cầu đảo của nhân dân quanh vùng mỗi khi trời làm hạn hán. Dù không thể kiểm chứng, nhưng chúng tôi cũng rất ngạc nhiên khi nghe được chuyện về 2 con voi đá hiện đang đặt ở đình Tựu Liệt, vốn bị mất trộm, nhưng theo một số người dân khẳng định thì chắc chắn vì không được yên ổn nên sau đó người lấy đã phải âm thầm khiêng trả lại cho làng Tựu Liệt. Còn về giếng nước bên cạnh đình bây giờ, người Tựu Liệt cũng tin vào tương truyền rằng giếng làng đó đã có từ lâu, giếng được hình thành từ sét đánh học trò thủy thần mà thành. Với họ, giếng đình là một phần chứng tích về công đức của thần, đồng thời còn là giếng thiêng, giếng lành, mang cả ý nghĩa phong thủy và tâm linh hiện diện cùng với truyền thuyết về thần Bảo Ninh Vương. Người Tựu Liệt coi thần Bảo Ninh Vương là Thành hoàng của làng mình, việc thờ thần từ xưa đến nay là cách thể hiện lòng biết ơn của người dân với thần, cũng là để người dân gửi gắm niềm tin vào sự phù trợ, giúp đỡ của thần trong cuộc sống. Với ý

nghĩa đó, đình Tụ Liệt đã trở thành nơi sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng rất quan trọng với người dân Tụ Liệt. Sự tồn tại của truyền thuyết và di tích đình Tụ Liệt đã khẳng định vị trí quan trọng của thần Bảo Ninh Vương trong tâm thức người dân Tụ Liệt hôm nay.

### 3. Lịch sử hình thành, kiến trúc và giá trị của đình Tụ Liệt

Hiện, không còn tư liệu nào ghi chép về thời gian khởi dựng đình nhưng theo truyền thuyết và các di vật còn lại, có thể xác định đình đã có từ lâu, vào khoảng cuối thời Lê và được trùng tu, tu bổ lớn vào cuối thời Nguyễn. Xưa, đình vốn nằm trên mảnh đất rộng độc lập, không gian thoáng đãng, tổng diện tích khuôn viên khoảng 4.000m<sup>2</sup>. Đình hiện nay là công trình đã được phục dựng và trải qua nhiều lần trùng tu, tôn tạo. Hiện, đình nằm trong khu dân cư đông đúc của thôn Tụ Liệt, phía trước là đường Tụ Liệt, nhìn ra sông Tô Lịch theo hướng Nam.

Kiến trúc của đình bao gồm các phần chính là: nghi môn, bình phong, đại bái, hậu cung, ngoài ra còn có nhà phụ trợ và bếp. Ngay sát phía trước bên trái đình là giếng nước, tương truyền là do sét đánh lúc trời phạt người học trò thủy thần mà thành. Đây là giếng ngọc, nơi các làng khác đến lấy nước làm lễ rước nước về đình làng mình để lễ trong ngày hóa của thần (ngày 16-8). Ngoài các đồ thờ tự, cặp voi đá hiện đặt 2 bên cửa nhà đại bái là hiện vật đã có từ lâu và rất linh thiêng.

Đình Tụ Liệt là công trình kiến trúc tín ngưỡng có giá trị cả về lịch sử, văn hóa và nghệ thuật. Sự tồn tại của ngôi đình bên cạnh một hệ thống các đình, miếu cùng thờ cúng một thần có nguồn gốc nhiên thần được thờ từ lâu tại vùng Lân Đàm (theo như ghi chép trong sách *Lĩnh Nam chích quái*) là một phần minh chứng về sự hình thành vùng đất cũng như lịch sử lâu đời của cư dân sinh tồn trên mảnh đất này. Dấu tích trong lịch sử về trường học Hoàng Cung của thầy giáo Chu Văn An, chuyện về người học trò thủy thần được ghi trong thần tích và được lưu truyền trong dân gian đã trở thành một phần của lịch sử, không chỉ là của vùng đất Thanh Liệt xưa mà còn là của dân tộc. Việc thầy Chu có học trò là thủy thần đúng vào thời Nho học giữ vị trí quan trọng với triều đình phong kiến và xã hội lúc bấy giờ, đã một lần nữa tái hiện trong chúng ta về một thời kỳ lịch sử mà chữ thánh hiền cùng với uy tín, đức độ của thầy Chu Văn An đã thu hút và cảm hóa cả thủy thần. Đình

Tụ Liệt do đó mà mang trong mình giá trị rất lớn ở cả 2 mặt, lịch sử và văn hóa. Đặt trong bối cảnh lịch sử và không gian văn hóa làng, đình Tụ Liệt ngày nay là chứng tích của lịch sử hình thành làng Tụ Liệt với truyền thống văn hóa lâu đời, đó là truyền thống của cư dân nông nghiệp trồng lúa nước chịu sự tri phối của thiên nhiên, lệ thuộc vào nguồn nước và tin vào thần nước.

Mặc dù kiến trúc cổ không còn, đình cổ đã bị phá hủy từ lâu nhưng đình ngày nay được phục dựng dựa trên kiến trúc và trang trí truyền thống nên nó vẫn mang trong mình giá trị thẩm mỹ và nghệ thuật. Nghi môn của đình được xây theo kiểu tứ trụ, đình 2 trụ giữa và 2 trụ biểu nhỏ đều được đắp nổi hoa văn cách điệu, hình tứ linh, hình lân châu. Đại bái làm thành 3 gian, chính giữa bờ nóc đắp hình lưỡng long châu nguyệt, 2 bên hồi đắp kiểu đầu kim, bờ giải đắp hình hóa chanh. 2 trụ biểu đình trụ đắp hình nghê châu, ô lồng đèn đắp hình tứ quý. Các thân trụ đều đắp khung và ghi đôi câu đối. Bức tường nối giữa trụ biểu và đại bái đắp nổi hình 2 vũ sĩ tay cầm đao, mác. Các cột đỡ phần mái làm bằng đá được chạm khắc hoa văn bốn mùa và tứ linh rất tinh xảo. Ở gian giữa có 2 con rồng đá nhìn ra nghi môn. Hậu cung gồm 1 gian lợp mái ngói, 2 bên cánh cửa là cuốn thư gỗ ghi chữ: “Hồng ân” và “Mặc vũ”. Ngai thờ đặt trên phần cao hơn và ngăn cách với phía ngoài đặt các đồ thờ tự bởi cửa võng được chạm thủng, chạm nổi các hình tứ linh, tứ quý... Từ kiến trúc và đặc điểm trang trí trên kiến trúc tại đình có thể thấy, đình Tụ Liệt là một trong những công trình tín ngưỡng đặc trưng của nghệ thuật kiến trúc đình làng Bắc Bộ, nơi thờ Thành hoàng làng.

### 4. Việc thờ thần Bảo Ninh Vương ở đình Tụ Liệt

Hiện nay, cùng thờ một thần Bảo Ninh Vương có miếu Gàn ở Bằng B, miếu thờ vọng và đình làng Bằng A, đình Linh Đàm, đình Đại Từ, đình Pháp Vân, đình Tứ Kỳ, đình Hữu Lê và đình Tụ Liệt, về ý nghĩa thờ cúng và lễ tục xuân phân nhị kỳ thì cả vùng đều giữ như nhau. Để thể hiện sự ngưỡng vọng trước vị thần là Thành hoàng của làng mình, người dân Tụ Liệt đã duy trì sinh hoạt tín ngưỡng thờ thần tại đình làng.

Theo truyền thống, việc thờ cúng thần như tại các đình miếu khác cùng thờ thần đều có 2 dịp quan trọng, là lễ lớn trong năm nhằm vào tháng Hai và tháng Tám. Tháng Hai là ngày hội đầu năm, tháng

Tám là kỷ niệm ngày thánh hóa. Riêng tháng Tám thì đình Tụ Liệt cũng như các nơi khác, đều tổ chức lễ đúng ngày 16 tháng Tám âm lịch. Còn dịp đầu năm thì mỗi nơi lại tổ chức vào ngày khác nhau. Ở Tụ Liệt, vào dịp hội làng tháng Hai, theo Điều lệ xã Tụ Liệt vào năm Khải Định nguyên niên 1916 thì xưa, lễ hội làng diễn ra từ ngày mùng 1 đến ngày mùng 4 tháng Hai âm lịch, nhưng Điều lệ làng đã thay đổi, từ 4 ngày giảm còn 2 ngày. Hiện nay, lễ vào tháng Hai được tiến hành trong 3 ngày, mùng 3 là lễ khai công và mộc dục, ngày mùng 4 là lễ chính, ngày mùng 5 lễ tạ.

Trước ngày lễ, dân làng đã chuẩn bị, phân công rất kỹ, công việc chuẩn bị cho lễ hiện do chi hội người cao tuổi của làng phụ trách, những người xứng đáng được tuyển chọn vào các ban đăng cai, ban tổ chức, đội rước, đội tế... Văn tế được làng cử một cụ cao tuổi có hiểu biết am tường về lịch sử của làng viết và được rước ra đặt sẵn ở giá văn trong ban hậu cung vào một dịp lễ nhỏ trong năm. Lễ vật cúng thần trước đây theo các cụ cao tuổi thì được chuẩn bị linh đình hơn, ngoài trầu, rượu thì mỗi lễ phải bao gồm cả con lợn, mâm xôi. Nay thì đơn giản hơn, có 5 lễ chay gồm hoa quả, oản, bánh kẹo và 3 lễ mặn gồm xôi và thủ lợn. Trước kia, mỗi giáp phải chuẩn bị một lễ, nay lễ mỗi năm được làng giao cho một gia đình chuẩn bị với yêu cầu là gia đình phải nề nếp. Riêng gạo dùng đồ xôi phải là gạo thật trắng, được một gia đình có nguồn gốc thuần nông chuẩn bị.

Trước ngày lễ, các cụ làm lễ mở cửa đình và lễ mộc dục. Trước đây, tất cả các làng đều lấy nước ở giếng ngọc bên đình Tụ Liệt rước về đình mình để thờ, ngày nay việc lấy nước ở giếng đình Tụ Liệt không còn được duy trì nữa, thay vào đó, nước để làm lễ được thay bằng nước sạch, để tỏ lòng thánh kính của người dân trước vị thần linh cao quý. Trước đây, lễ hội làng vào dịp tháng Hai, ngoài tế vào ngày chính lễ, còn có lễ rước kiệu thánh từ đình Tụ Liệt sang miếu Gàn. Tuy nhiên, lễ rước này ngày nay cũng không còn duy trì hằng năm mà chỉ còn duy trì lễ rước chung của các làng cứ 5 năm một lần vào ngày 16 tháng Tám.

Ngoài 2 dịp lễ trên, ngày nay, các cụ cao tuổi còn làm lễ tại đình vào các ngày: ngày đón giao thừa, từ ngày mùng 1 đến ngày mùng 3 Tết, ngày mùng 7 tháng Giêng chúc mừng thọ, ngày 14 tháng Giêng lễ Thánh tại mộ ở Cầu Bươi, ngày rằm 15 tháng Giêng và 15 tháng Tám, lễ vào hè và ra hè vào ngày mùng

1 tháng Tư và tháng Bảy, lễ đông chí ngày 25 tháng 11, lễ Tết ông Công vào ngày 23 tháng Chạp và tất niên vào 25 tháng Chạp. Những dịp lễ này cũng là dịp để người dân Tụ Liệt mang phẩm vật hương hoa về lễ thánh, cầu bình an, tài lộc... Ngoài ra, hằng ngày, việc hương nhang cũng được các cụ coi sóc và người dân vẫn đến thắp hương lễ Thánh vào các ngày rằm, mùng một hằng tháng.

Có thể thấy, việc thờ cúng thần Bảo Ninh Vương tại đình Tụ Liệt là hoạt động tín ngưỡng rất được coi trọng. Việc coi sóc đình, hương nhang thường xuyên, cùng với những thực hành nghi lễ tâm linh được nhân dân Tụ Liệt duy trì cho đến tận ngày nay cho thấy, thần Bảo Ninh Vương có một vị trí quan trọng trong đời sống người dân nơi đây.

Trong đời sống văn hóa của người dân Tụ Liệt hôm nay, đình Tụ Liệt vẫn giữ cho mình một vị trí quan trọng. Đây không chỉ là một di tích lịch sử, văn hóa mà còn là nơi sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng của người dân làng Tụ Liệt; không chỉ là nơi thờ cúng với tâm thức cầu mưa thuận gió hòa, mùa màng tươi tốt như ý nghĩa khởi đầu, mà hiện nay, đó còn là nơi gửi gắm niềm tin, sự mong cầu của người dân về sự che chở, phù trợ của thần trong cuộc sống, trong công việc, sự nghiệp... Trải qua thời gian, cùng ao làng, đình làng và chuyện được kể về vị thần được thờ ở đình làng Tụ Liệt, đằng sau những lễ thức, việc thờ cúng... thì có lẽ, một trong những ý nghĩa quan trọng đó là niềm tin tín ngưỡng và ý nghĩa không thể phủ nhận được của nó đối với đời sống tinh thần của người dân Tụ Liệt từ xưa đến nay. Đó chính là cái hiện tồn chức năng của đình và tín ngưỡng thờ thần ở các đình trong văn hóa của người Việt ■

N.T.D

#### Tài liệu tham khảo

1. Ban Quản lý di tích và danh thắng Hà Nội, *Hồ sơ di tích đình Tụ Liệt*, 2012.
  2. Quốc sử Quán Triều Nguyễn (Phạm Trọng Diễm dịch), *Đại Nam nhất thống chí*, tập 3, Nxb Thuận Hóa, Huế, 1992.
  3. Vũ Quỳnh, Kiều Phú, *Lĩnh Nam chích quái*, Nxb Văn học, Hà Nội, 2001.
  4. Nguyễn Doãn Tuân (chủ biên), *Di tích lịch sử văn hóa quận Hoàng Mai*, Nxb Văn hóa - Thông tin, 2010.
- Ngày Tòa soạn nhận bài: 28-1-2025; Ngày phân biên, đánh giá, sửa chữa: 15-2-2025; Ngày duyệt đăng: 26-2-2025.